

TÌNH YÊU GIẢI THOÁT VÀ NÂNG CAO



Mỗi một ơn gọi, một cuộc trở về gia nhập Giáo Hội Công Giáo, duy-nhất, thánh-thiện và tông-truyền đều là hồng ân trọng đại đến từ THIÊN CHÚA. Sau đây là chứng từ theo Đạo Công Giáo của bà Mireille, phụ nữ thuộc giới trung lưu Pháp, sống tại thủ đô Paris.

Tôi sinh năm 1943 và tái hôn theo phép đời năm 1974. Nghi lễ hôn phối theo phép đạo chỉ diễn ra vào năm 1991. Năm sau, tôi lãnh bí tích Rửa Tội trong Đêm Vọng Phục Sinh 1992. Tôi có ba đứa con.

Philippe - hiền phu tôi - là tín hữu Công Giáo sùng đạo trong khi tôi xuất thân từ gia đình vô thần. Hay nói đúng hơn, gia đình nội ngoại của tôi cắt đứt mọi liên hệ với Giáo Hội Công

Giáo từ đầu thập niên thế kỷ XX. Cả hai bên gia đình đều mang nặng thành kiến đối với Giáo Hội Công Giáo và có tâm thức bài giáo sĩ. Không ai thích các Linh Mục và Nữ Tu.

Chính trong bối cảnh bài xích chỉ trích tôn giáo ấy mà tôi sinh ra và lớn lên. Chỉ có điều hơi mâu thuẫn kỳ lạ tôi vẫn còn nhớ như in là trong tuổi thơ, năm nào chúng tôi cũng tham dự Thánh Lễ Nửa Đêm Giáng Sinh! Tại sao thế??? Tôi không rõ! Có lẽ tận thâm tâm, những đứa con tự ý xa lìa Giáo Hội là Mẹ vẫn giữ chút gì nhưng nhớ gia sản tôn giáo!

Bước vào tuổi dậy thì, tôi chứng kiến những cuộc tranh luận diễn ra trong gia đình. Lý do là vì chị tôi kết hôn với một thanh niên Công Giáo Tây-Ban-Nha, quê miền Catalunya. Chị tôi chính thức xin Rửa Tội, gia nhập Giáo Hội Công Giáo và cử hành Hôn Phối theo phép Đạo Công Giáo. Đối với chị tôi, xin lãnh bí tích Rửa Tội không phải là hình thức bề ngoài mà là chặng cuối cùng kết quả của cuộc hành trình tâm linh chân chính. Không xảy ra cuộc bẽ gãy liên hệ tình thân giữa Ba Má và chị tôi, nhưng có rất nhiều đụng chạm và bất cảm thông trong gia đình. Trong thời gian này tôi thường tìm hiểu và bàn thảo vấn đề tôn giáo với chị tôi. Sau đó chị tôi theo chồng về sống nơi quê chồng bên Tây-Ban-Nha.

Tôi tiếp tục việc học và gặp một thanh niên cùng chí hướng. Chúng tôi chia sẻ việc học cũng như những ý tưởng chính trị trong bối cảnh xã hội lúc bấy giờ. Vừa khi kết thúc chương trình học, chúng tôi lập gia đình ngay. Hồi ấy là năm 1965. Chúng tôi chỉ kết hôn theo phép đời - mặc dầu chồng tôi là tín hữu Tin Lành - bởi lẽ chồng tôi không tin cũng không sống đạo.

Khi biến cố sinh viên học sinh nổi loạn vào năm 1968 chúng tôi đang sống tại thủ đô Paris. Chúng tôi cũng bị cuốn hút vào bầu khí bạo động ấy. Năm 1971 và 1972 tôi cho ra chào đời 2 bé gái khá khỉnh dễ thương. Nhưng rồi đau thương đổ ập xuống gia đình. Năm 1972 xảy ra tai nạn xe trầm trọng và bé gái đầu lòng Frédérique của chúng tôi tử thương. Và tình yêu giữa vợ chồng chúng tôi gặp khủng hoảng rồi tắt lịm. Chúng tôi quyết định lạng lẹ chia tay không hẹn ngày tái ngộ.



Để lấp đầy khoảng trống cô đơn vây bủa chung quanh - đôi lúc gần như tuyệt vọng - tôi không hề bám víu vào niềm tin nào đó, nhưng chỉ bám chặt vào cuộc sống, cuộc sống đang ở trước mặt tôi. Tôi tận dụng trọn ý chí để phản ứng tích cực trước các biến cố cuộc đời cùng với đứa con gái nhỏ tên Dominique mà tôi lãnh trách nhiệm nuôi dưỡng.

Vào thời điểm xảy ra cái chết của bé gái đầu lòng, tôi gặp lại một bạn học cũ tên Philippe. Chàng đến chia buồn với chúng tôi cách thật tế nhị. Sau đó chúng tôi có dịp gặp lại nhau nhiều lần. Và năm 1974 chúng tôi quyết định lấy nhau. Lúc đó tôi đã trầm-lắng lấy lại quân bình và chững-chạc. Tôi tự tin và tin nơi tình yêu của Philippe dành cho tôi.

Cuộc tái hôn với Philippe đưa tôi vào một khúc quanh mới. Tôi khám phá ra thế giới của các tín hữu Kitô, khởi đầu với Philippe chồng tôi.

Philippe là mẫu tín hữu Công Giáo sùng đạo. Chàng dẫn thân hoạt động nơi văn phòng tuyên úy của các sinh viên. Vào thời kỳ ấy, các tín hữu Kitô như gặp khủng hoảng, không dám công khai bày tỏ Đức Tin của mình. Trong khi Philippe thì trái lại. Chàng có khả năng diễn tả Đức Tin bằng một ngôn từ giản dị nhưng bộc-trực và thẳng-thắn. Người ta cảm nhận Đức Tin xuất phát từ chính đời sống của chàng.

Sự kiện này khiến tôi như bị chưng-hửng! Tôi chưa từng gặp tín hữu Kitô nào chân thật và trong sáng như thế. Trước đó, khi đối diện với các tín hữu Kitô tôi thường cảm thấy lúng túng không thoải mái. Và nếu có dịp đề cập đến Kitô Giáo thì tôi dễ mất bình tĩnh và nổi giận vô cớ. Bây giờ thì trái lại hẳn. Với Philippe, tôi như bị chinh phục. Nơi chàng và nơi gia đình chàng, tôi gặp thấy những tín hữu Công Giáo khác hẳn.

Thế nhưng chàng không đề nghị cử hành hôn phối theo phép đạo mà chỉ theo phép đời. Chàng hoàn toàn không muốn ép buộc tôi. Bởi lẽ đối với chàng, hôn nhân theo phép đạo chỉ có ý nghĩa khi cả hai vợ chồng cùng chia sẻ niềm tin tôn giáo.

Philippe mồ côi cha lúc tuổi còn thơ. Mẹ chàng một mình cáng đáng cửa nhà và dưỡng dục ba đứa con. Bà là một phụ nữ lanh-lẹ phóng-khoáng và mở rộng vòng tay đón nhận đứa con dâu không cùng tôn giáo với con trai mình.

Trong đại gia đình nhà chồng có nhiều vị Linh Mục và tất cả sống đạo chân thành, vừa mang nét truyền thống vừa có tinh thần cởi mở. Thái độ thân thiện của nhà chồng mở ra trước mắt tôi những chân trời mới lạ. Giờ đây, chính tôi tự đặt lại vấn đề về lối sống và tư tưởng cùng tâm tình của riêng tôi.

Sau khi tái hôn tôi lần lượt cho ra chào đời 2 đứa con một trai một gái - Côme và Amélie - vào năm 1974 và 1975. Chính lúc đó Philippe nghiêm chỉnh đặt vấn đề tôn giáo với tôi. Chàng ao ước cho 2 đứa con được lãnh bí tích Rửa Tội. Chàng cảm thấy trách nhiệm làm cha trong tư cách là tín hữu Công Giáo.



Về phần tôi, tôi cũng nghiêm chỉnh suy tư. Tôi không muốn tự do của mình đặt ngăn cản cho tự do của chồng trong việc sống đạo, thực hành Đức Tin. Hơn thế nữa, tôi cũng cảm nghiệm tầm quan trọng của tôn giáo trong đời sống gia đình. Thêm vào đó, tôi yêu chồng và yêu con. Khi yêu người ta chỉ ao ước điều lành điều tốt cho người mình yêu. Chúng tôi cùng thảo luận và tôi đồng ý theo chồng tham dự các buổi họp chuẩn bị lễ nghi Rửa Tội cho 2 đứa con.

Khi hai đứa con lớn lên, chúng theo cha đến nhà thờ tham dự Thánh Lễ. Đứa con gái riêng của tôi với chồng trước tên Dominique cũng theo "cha ghẻ" và 2 em đến nhà thờ. Sau đó Dominique cũng theo hai em tham dự các buổi học giáo lý và đến năm 12 tuổi thì Dominique xin lãnh bí tích Rửa Tội gia nhập

Giáo Hội Công Giáo.

Từ đó, tôi cảm thấy mình như lẻ loi trợ trợ một mình. Mọi người trong gia đình đều là tín hữu Công Giáo. Chỉ riêng tôi là kẻ không Công Giáo. Nhưng tuyệt nhiên không ai muốn ép buộc tôi. Chính tôi tự nhận ra vấn đề và tự đặt câu hỏi. Và cơ may xảy đến khi mọi sự sáng tỏ và giúp tôi làm một bước tiến quyết liệt.

Hôm ấy diễn ra nghi thức Tuyên Xưng Đức Tin của Amélie, gái út của chúng tôi. Trước buổi cử hành, vị Linh Mục họp các con em cùng với phụ huynh trong nhà xứ để nói về ý nghĩa của biến cố. Vị Linh Mục nói về Tình Yêu THIÊN CHÚA dành cho loài người và về Đức Chúa GIÊSU KITÔ. Bỗng chốc trong tôi xảy ra hiện tượng: tôi thấy mọi sự trở thành sáng sủa và rõ ràng. Tôi thật sự xúc động và cảm nhận mình đang ở trong cuộc. Bằng giá biến mất và tôi cảm thấy lòng mình tràn ngập an bình và hạnh phúc. Hơn thế nữa, tôi như hoàn toàn đồng thuận với ngôn ngữ diễn tả tình yêu. Chấp nhận được THIÊN CHÚA yêu và bày tỏ lòng yêu mến THIÊN CHÚA, trở thành một kinh nghiệm tuyệt vời và trong phút chốc, tôi như được giải thoát khỏi gánh nặng ngàn cân. Mọi thành kiến xấu về Giáo Hội Công Giáo và về các thành phần của Giáo Hội cũng tan biến. Giờ đây những thứ ấy chỉ là chi tiết phụ bên cạnh điều chính yếu là Tình Yêu THIÊN CHÚA dành cho loài người. Tình Yêu bao la rộng lớn đến độ không bắt buộc tôi quỳ lạy đầu hàng nhưng nâng cao và giải thoát tôi. Tôi phải thành thật nhận ra điều này.

Lần đầu tiên, suốt trong buổi cử hành Tuyên Xưng Đức Tin, tôi hiệp thông và sống thật sự những gì đang diễn ra. Tôi bị rúng động tận xương tủy.

Kinh nghiệm kín ẩn vừa nói tôi cẩn thận giữ riêng không tiết lộ cho ai. Chỉ mình tôi biết. Thế nhưng có lẽ Philippe - hiền phu tôi - nhận ra sự thay đổi nơi tâm tình cùng tư tưởng tôi. Một hôm, chàng đề nghị tôi cùng chàng tham dự một khóa huấn luyện của Trung Tâm Tìm Hiểu Đức Tin dành cho các thành viên Ban Tuyên Úy của trường Trung Học nơi chàng làm việc. Philippe hóm hỉnh nói với tôi:

- Chúng mình cùng tham dự. Đây là dịp tốt để anh tỏ lộ rõ ràng Đức Tin Công Giáo của anh, còn em, em trưng bày cái không-tin của em!



Dĩ nhiên tôi vui vẻ chấp thuận đề nghị của chồng.

Khóa học kéo dài hai năm. Mỗi tuần có một môn học và mỗi tháng có phiên họp chia sẻ theo từng nhóm về các đề tài đã học hỏi. Môn học không có tính cách giáo khoa cho bằng thực hành. Qua các bản văn Phúc Âm, học viên tìm cách bước theo vết chân Đức Chúa GIÊSU KITÔ và đích thân khám ra chính Ngài, lắng nghe lời Ngài và dẹp qua một bên các thành kiến, các ý tưởng cũ-rích! Nhưng nhất là lắng nghe Tình Yêu Ngài nói với từng người trong âm thầm kín ẩn bằng sự hiện diện nồng nàn triu mến .. Chính trong thời gian này mà tôi gặp Đức Chúa GIÊSU KITÔ, Đấng Hằng Sống, Đấng yêu thương loài người bằng Tình Yêu muôn thưở bao la.

Lúc ấy tôi là phụ nữ 47 tuổi nhưng không có kiến thức nào về Kitô Giáo. Tôi mua ngay cuốn Kinh Thánh bản dịch đại kết và say mê đọc phần Tân Ước. Tôi tiến những bước khổng lồ. Mọi học viên trong nhóm đều nhận ra nơi tôi sự thay đổi lớn lao. Kết thúc tam cá nguyệt đầu, tôi chính thức xin Cha Tuyên Úy cho tôi lãnh bí tích Rửa Tội. Tôi cũng nói cho chồng biết ước nguyện của mình. Chàng không lộ vẻ ngạc nhiên nhưng vô cùng sung sướng. Thế là tôi bắt đầu theo khóa học giáo lý dành cho các tân dự tòng.

Cùng lúc ấy, chồng tôi và tôi quyết định lãnh trước bí tích Hôn Phối. Hôn lễ theo phép đạo diễn ra vào tháng 11 năm 1991, sau gần 20 năm chung sống. Bí tích Hôn Phối trao ban một chiều kích mới mẻ cho cuộc sống lứa đôi của chúng tôi đồng thời canh tân mối liên hệ vợ chồng.

Lễ Phục năm sau, 1992, tôi lãnh bí tích Rửa Tội, gia nhập Giáo Hội Công Giáo, duy nhất, thánh thiện và tông truyền.

Từ đó, cùng với Đức Chúa GIÊSU KITÔ, tôi không còn sợ hãi phải tin. Hơn thế nữa tôi dám dùng ngôn ngữ diễn tả Đức Tin của mình. Nghĩa là, tôi dám công khai làm chứng cho Đức Tin Công Giáo của tôi.

... "Này đây, Đấng tạo ra núi non, dựng nên gió bão, Đấng tỏ cho con người biết ý định của mình, Đấng làm ra bình minh và bóng tối, Đấng ngự giá trên những đỉnh cao của địa cầu, danh hiệu của Ngài là THIÊN CHÚA các đạo binh .. Hãy tìm điều lành chứ đừng tìm điều dữ, rồi các ngươi sẽ được sống, và như vậy THIÊN CHÚA các đạo binh sẽ ở cùng các ngươi, như lời các ngươi nói. Hãy ghét điều dữ và chuộng điều lành, nơi cửa công, hãy thiết lập công lý; biết đâu, THIÊN CHÚA các đạo binh, sẽ đủ lòng thương xót còn sót của Giuse" (Amos 4,13+5,14-15).

(France de Lagarde, 1500 ans après Clovis "Convertis et baptisés", Nouvelle Cité 1996, trang 17-27)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt